

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/DS-ST

Ngày: 27/5/2024

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Lê Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Trần Thị Minh Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2024/TLST -DS ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Đoàn Thị T; địa chỉ: Số nhà B, đường N, Khu phố E, Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Ngọc M và (hoặc) bà Mai Thị Tuyết N – Luật sư thuộc Văn phòng L; địa chỉ: Số D đường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

*Bị đơn:* Bà Trần Thị Thuý H; địa chỉ: Hẻm G đường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 06/3/2024, nguyên đơn trình bày: Ngày 04/10/2023, nguyên đơn bà Đoàn Thị T cho bị đơn bà Trần Thị Thuý H mượn tiền thông qua hình thức chuyển khoản, lần thứ nhất chuyển số tiền 150.000.000 đồng, lần thứ hai chuyển số tiền 300.000.000 đồng. Ngày 05/10/2023, nguyên đơn tiếp tục chuyển khoản cho bị đơn mượn thêm số tiền 200.000.000 đồng. Tổng cộng, nguyên đơn bà Đoàn Thị T đã chuyển khoản cho bị đơn bà Trần Thị Thuý H mượn số tiền 650.000.000 đồng. Số tài khoản mà nguyên đơn chuyển đến là 5400459468 mang tên Trần Thị Thuý H mở tại ngân hàng B

chi nhánh thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Thời hạn vay hai bên thỏa thuận miệng với nhau là 3 ngày bà H sẽ trả lại toàn bộ số tiền 650.000.000 đồng cho bà T, không thỏa thuận về lãi suất.

Từ ngày 11/10/2023 đến ngày 04/11/2023 bị đơn chuyển trả cho nguyên đơn nhiều lần với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Số tiền còn lại 500.000.000 đồng mặc dù nhiều lần nguyên đơn yêu cầu trả nợ nhưng bị đơn vẫn cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Vì vậy, nguyên đơn bà Đoàn Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Trần Thị Thúy H phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 500.000.000 đồng và số tiền lãi tạm tính từ ngày 09/10/2023 đến nay là 05 tháng, thành tiền là 20.833.000 đồng (tính theo lãi suất 10%/năm).

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn rút yêu cầu về lãi suất, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Trần Thị Thúy H phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 500.000.000 đồng.

Ý kiến của bị đơn bà Trần Thị Thúy H như sau: Về thời gian và số tiền gốc bị đơn đã mượn và trả của nguyên đơn là đúng như nguyên đơn trình bày, từ ngày 04/10/2023 đến ngày 05/10/2023, bị đơn bà Trần Thị Thúy H có vay của nguyên đơn bà Đoàn Thị T tổng cộng số tiền là 650.000.000 đồng và bị đơn đã chuyển trả lại cho nguyên đơn 150.000.000 đồng. Thực chất, nguyên đơn chuyển tiền qua bị đơn là để bị đơn cho một người khác vay, bị đơn sẽ khởi kiện người đó trong một vụ án khác, khi nào người đó trả cho bị đơn thì bị đơn sẽ trả lại cho nguyên đơn số tiền còn nợ của nguyên đơn là 500.000.000 đồng. Quá trình vay mượn, giữa nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận gì với nhau về lãi suất và thời hạn trả như nguyên đơn bà T đã trình bày nên bị đơn không đồng ý với yêu cầu trả lãi của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu của nguyên đơn bà Đoàn Thị T, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn Trần Thị Thúy H cư trú tại thị xã Q, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị

xã Quảng Trị theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có đơn đề nghị vắng mặt tại các phiên hoà giải và đề nghị Toà án xét xử vắng mặt nguyên đơn. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện, bản sao kê tài khoản tiền gửi của nguyên đơn cung cấp và quá trình giải quyết vụ án bị đơn cũng thừa nhận hiện tại còn nợ nguyên đơn tổng số tiền đã mượn là 500.000.000 đồng. Phía bị đơn cho rằng giữa nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận gì về thời hạn trả, nguyên đơn không cung cấp chứng cứ về việc hai bên có thoả thuận về thời hạn trả nợ nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng vay tài sản không kỳ hạn. Căn cứ các Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 469 của Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Trần Thị Thúy H trả cho nguyên đơn bà Đoàn Thị T số tiền gốc 500.000.000 đồng.

Đối với số tiền lãi 20.833.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy việc nguyên đơn rút yêu cầu là tự nguyện nên cần chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định pháp luật là 24.000.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị T, buộc bị đơn bà Trần Thị Thúy H phải trả cho nguyên đơn bà Đoàn Thị T số tiền 500.000.000 đồng.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền lãi 20.833.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện số tiền có nghĩa vụ phải trả thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Trần Thị Thúy H phải chịu 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Đoàn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.416.660 đồng (Mười hai triệu bốn trăm mười sáu nghìn sáu trăm sáu mươi đồng) theo biên lai số 0000040 ngày 07/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

3. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Chi cục THADS thị xã Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Hoàng Lê Phương Thảo**